

Thành phố H, ngày 21 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2021, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 112/2021/TLST- DS ngày 10 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhân sự thỏa thuận của các đương sự :

+ Nguyên đơn: Bà Hà Thị V, sinh năm 1942. Địa chỉ: 155 Đường M, phường T (phường Đ), thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Bị đơn: Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1950. Địa chỉ: 172 Đường M, phường T (phường Đ), thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Văn T, sinh năm 1939. Địa chỉ: 155 Đường M, phường T (phường Đ), thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế .

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ:

Bà Hoàng Thị T xác nhận hiện còn nợ và phải có trách nhiệm trả nợ cho vợ chồng bà Hà Thị V và ông Lê Văn T số tiền là 161.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi một triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi

hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: (161.000.000 đồng x 5%): 2 = 4.025.000 đồng (Bốn triệu không trăm hai mươi nghìn đồng).

Các bên đương sự tự nguyện thỏa thuận bà Hoàng Thị T chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 4.025.000 đồng (Bốn triệu không trăm hai mươi nghìn đồng). Nhưng do bà Hoàng Thị T, sinh năm 1950 (là người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên) căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà Thảo được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2004; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố H;
- TANDND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phương Dung